TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5-ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2025/KDTM-ST
Ngày 29-7-2025
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng,
hợp đồng thế chấp tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-ĐÀ NẴNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Bé

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Thanh

Ông Nguyễn Hồng Sơn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hồng Thọ - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5-Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Đà Nẵng*** tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Anh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5-Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 07/2025/TLST-KDTM ngày 03-3-2025 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2025/QĐXXST-KDTM ngày 02 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A; địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Ngân hàng TMCP A, Phố L, phường C, thành phố Hà Nội. Địa chỉ liên hệ: đường Nguyễn Hữu T, phường C, thành phố Đà Nẵng

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ M, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Thạch T, chức vụ: Chuyên viên tố tụng XLN-Trung tâm xử lý nợ 2 - Khối xử lý và thu hồi nợ - A Bank; Ông Lê N, chức vụ: Chuyên viên chính tố tụng XLN-Trung tâm xử lý nợ 2 - Khối xử lý và thu hồi nợ - A Bank; bà Hồ Thị Thanh N, chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ khách hàng cá nhân Miền trung – Trung tâm xử lý nợ khách hàng cá nhân - Khối xử lý và thu hồi nợ A bank; bà Trương Thị H, chức vụ: Chuyên viên cao cấp bộ phận xử lý nợ khách hàng cá nhân Miền trung – Trung tâm xử lý nợ khách hàng cá nhân - Khối xử lý và thu hồi nợ A bank; ông Nhan Ngọc L, chức vụ: Nhân viên bộ phận xử lý nợ khách hàng cá nhân Miền trung – Trung tâm xử lý nợ khách hàng cá nhân - Khối xử lý và thu hồi nợ A bank; ông Đinh Văn N, chức vụ: Nhân viên bộ phận xử lý nợ khách hàng cá nhân Miền trung – Trung tâm xử lý nợ khách hàng cá nhân - Khối xử lý và thu hồi nợ A bank. (Văn bản ủy quyền số 17-1/2025/GUQ-TPB.DR ngày 07/01/2025).

Bà Trương Thị H, có mặt; các ông (bà): Thạch T, Lê Nhất T, Hồ Thị Thanh N, Nhan Ngọc L, Đinh Văn N, vắng mặt.

2. Bị đơn: Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B; địa chỉ trụ sở chính: Đường Lê Thị H, phường A, thành phố T, tỉnh Q (Nay là phường H, thành phố Đà Nẵng).

Người đại diện: Nguyễn Văn Hòa, sinh năm 1985, chức vụ: Giám Đốc. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/01/2025, bản tự khai và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Trương Thị H trình bày:

Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B vay vốn tại Ngân hàng TMCP A theo các hợp đồng sau:

1. Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 433/2020/HDTD/QNM/01 ngày 17/11/2020, khế ước giải ngân và nhận nợ số 433/2020/GNN/QNM/01 ngày 17/11/2020, cụ thể như sau: Số tiền giải ngân: 682,000,000 đồng (Sáu trăm tám mươi hai triệu đồng); Phương thức cho vay: cho vay từng lần; Mục đích vay: vay mua xe phục vụ mục đích đi lại và chở cán bộ công nhân viên theo hợp đồng mua bán xe ô tô số 2010/HĐMB-HQNa20 ngày 22/10/2020; Thời hạn cho vay: 84 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày đề nghị giải ngân; Ngày nhận nợ: 17/11/2020; Lãi suất cho vay: lãi suất linh hoạt, lãi suất áp dụng kể từ ngày 17/11/2020 cho đến ngày 17/11/2021 là 7%/năm, lãi suất áp dụng cho thời gian tiếp theo đến ngày 17/11/2027: lãi suất được điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần và bằng Lãi suất tiết kiệm 12 tháng* của Ngân hàng TMCP A tại thời điểm điều chỉnh công (+) biên độ 2.5%/năm.

2. Hợp đồng cho vay từng lần số 433/2020/HDTD/QNM/02 ngày 17/11/2020, khế ước giải ngân và nhận nợ số 433/2020/GNN/QNM/02 ngày 17/11/2020, cụ thể như sau: Số tiền giải ngân: 15,000,000 đồng (Mười lăm triệu đồng); Phương thức cho vay: cho vay từng lần; Mục đích vay: vay thanh toán phí bảo hiểm bảo an tín dụng; Thời hạn cho vay 84 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày đề nghị giải ngân; Ngày đề nghị giải ngân 17/11/2020; Lãi suất cho vay lãi suất linh hoạt như sau: lãi suất áp dụng kể từ ngày 17/11/2020 cho đến ngày 17/02/2021 là 12%/năm, lãi suất áp dụng cho thời gian tiếp theo đến ngày 17/11/2027: lãi suất được điều chỉnh đi kỳ 03 tháng một lần và bằng Lãi suất tiết kiệm 3 tháng* của Ngân hàng TMCP A tại thời điểm điều chỉnh công (+) biên độ 5%/năm

3. Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 443/2021/HDTD/QNM/61 ngày 27/12/2021, khế ước giải ngân và nhận nợ số 443/2021/GNN/QNM/01 ngày 27/12/2021, cụ thể như sau: Số tiền giải ngân: 305.000.000 đồng (Ba trăm lẻ năm triệu đồng); Mục đích vay thanh toán tiền mua xe theo hợp đồng mua bán xe ô tô số 1412/2021/TAJ-BUS ngày 14/12/20221 phục vụ mục đích kinh doanh, ngoài kinh doanh vận tải; Phương thức cho vay: cho vay từng lần; Thời hạn cho vay: 48 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân; Ngày nhận nợ : 27/12/2021; Lãi suất cho vay lãi suất linh hoạt như sau: lãi suất áp dụng kể từ ngày 27/12/2021 cho đến ngày 27/12/2022 là: 8.3%/năm, lãi suất áp dụng cho thời gian tiếp theo đến ngày 27/12/2025: Lãi suất được điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần và bằng LSTK12M* của Ngân hàng TMCP A tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên đó 3.5%/năm.

4. Hợp đồng cho vay từng lần số 443/2021/HDTD/QNM/02 ngày 27/12/2021 được giải ngân theo khế ước giải ngân và nhận nợ số 443/2021/GNN/QNM/02 ngày 27/12/2021, cụ thể như sau: Số tiền giải ngân: 12,000,000 đồng (Mười hai triệu đồng); Mục đích vay: Thanh toán phí bảo hiểm Bảo an tín dụng; Phương thức cho vay: cho vay từng lần; Thời hạn cho vay: 48 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân đầu tiên; Ngày nhận nợ: 27/12/2021; Lãi suất cho vay: lãi suất linh hoạt như sau: lãi suất áp dụng kể từ ngày tiếp theo ngày giải ngân đến ngày 27/03/2022 là 12%/năm, lãi suất áp dụng cho thời gian tiếp theo đến hạn trả nợ cuối cùng: lãi suất được điều chỉnh định kỳ 3 tháng một lần và bằng Lãi suất cơ sở KHCN kỳ hạn 3 tháng của Ngân hàng TMCP A tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 5%/năm;

Để đảm bảo nghĩa vụ cho các Hợp đồng cho vay nêu trên, Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP A tài sản bảo đảm là:

- Tài sản 01: 01 Xe ô tô Hyundai; số loại: Tucson, màu: Đỏ; biển kiểm soát: 92A-227.04; số khung: RLUC9W12BLN024659; số máy: G4FJLH803006, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 045323 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Nam cấp ngày 14/11/2020 đứng tên Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B, theo Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 433/2020/HDTD/QNM/01 ngày 17/11/2020.

- Tài sản 02: 01 Xe ô tô FORLAND; số loại: THACO FD700B; màu: Xanh, biển kiểm soát: 92C-194.34; số khung: RNHD70FACMT035893; số máy: 4DW9395E4B0496528, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 92 008026 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Nam cấp ngày 20/12/2021 đứng tên Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B, theo Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 443/2021/HDTD/QNM/01 ngày 27/12/2021.

Các tài sản thế chấp nêu trên đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định.

Quá trình thực hiện các hợp đồng cho vay nêu trên, Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B đã thanh toán cho Ngân hàng TMCP A được số tiền 709,415,784 đồng, trong đó bao gồm: 482,993,505 đồng tiền gốc và 226,422,279 đồng tiền lãi. Kể từ kỳ trả nợ tháng 02/2024 đến nay Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP A và để phát sinh nợ quá hạn, Ngân hàng TMCP A đã nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện cho Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B thanh toán nhưng không nhận được sự hợp tác trả nợ từ phía Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B. Dư nợ tạm tính tới ngày 28/7/2025 của Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B tại Ngân hàng TMCP A là 636.804.715 đồng, bao gồm: nợ gốc : 531,006,495 đồng; nợ lãi: 105.470.789 đồng (trong đó: lãi trong hạn: 67.967.945 đồng; lãi phạt: 37.502.844 đồng). (Dư nợ trên chưa bao gồm phí phạt trả nợ trước hạn). Để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng TMCP A, kính đề nghị Quý Tòa xem xét, giải quyết các yêu cầu:

- Buộc Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B phải thanh toán ngay cho Ngân hàng TMCP A các khoản nợ (tính đến ngày 28/7/2025) là: 636.804.715 đồng, cụ thể: nợ gốc : 531,006,495 đồng; nợ lãi: 105.470.789 đồng (trong đó: lãi trong hạn: 67.967.945

đồng; lãi phạt: 37.502.844 đồng) và các khoản tiền lãi, tiền phạt phát sinh thêm trên tổng số tiền chưa thanh toán kể từ ngày 29/7/2025 đến ngày Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B thanh toán hết các nghĩa vụ cho TPBank.

- Trường hợp kể từ ngày bản án quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B không thanh toán đúng và đầy đủ toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP A thì Ngân hàng TMCP A có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên và phát mại các tài sản bảo đảm dưới đây để thu hồi nợ cho TPBank:

Tài sản 01: 01 Xe ô tô Hyundai; số loại: Tucson; Màu: Đỏ; Biển kiểm soát: 92A-227.04; Số khung: RLUC9W12BLN024659; Số máy: G4FJLH803006. Theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 045323 do phòng cảnh sát giao thông công an Tỉnh Quảng Nam cấp ngày 14/11/2020 đứng tên Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B. Theo Hợp đồng cho vay kiêm thể chấp xe ô tô số 433/2020/HDTD/QNM/01 ngày 17/11/2020.

Tài sản 02: 01 Xe ô tô FORLAND; số loại: THACO FD700B; Màu: Xanh; Biển kiểm soát: 92C-194.34; Số khung: RNHD70FACMT035893; Số máy: 4DW9395E4B0496528. Theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 92 008026 do phòng cảnh sát giao thông công an Tỉnh Quảng Nam cấp ngày 20/12/2021 đứng tên Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B. Theo Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 443/2021/HDTD/QNM/01 ngày 27/12/2021

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B Quảng Nam đối với TPBank. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho TPBank.

- Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không tham gia các phiên họp về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, không tham gia phiên tòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Đà Nẵng phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đầy đủ theo trình tự thủ tục các bước tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71, 86 Bộ luật Tố tụng dân sự về nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Bị đơn đã không thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự về nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Về nội dung: Căn cứ Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, các Điều 100, 102, 103, 107 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP A; buộc bị đơn Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B thanh toán cho Ngân hàng TMCP A tổng số tiền của khoản vay nêu trên tạm tính đến ngày 28/7/2025 là 636.804.715 đồng, trong đó: Nợ gốc: 531.006.495 đồng; nợ lãi: 105.470.789 đồng (trong đó lãi trong hạn: 67.967.945 đồng,

lãi phạt: 37.502.844 đồng). Ngoài ra, Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B phải tiếp tục thanh toán nợ lãi phát sinh cho đến khi trả dứt điểm nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ vay.

Trường hợp Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ, thì Ngân hàng TMCP A có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật, tài sản thế chấp là:

+ 01 (một) Xe ô tô Hyundai; số loại: Tucson; Màu: Đỏ; Biển kiểm soát: 92A-227.04; Số khung: RLUC9W12BLN024659; Số máy: G4FJLH803006. Theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 045323 do phòng cảnh sát giao thông công an Tỉnh Quảng Nam cấp ngày 14/11/2020 đứng tên Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B. Theo Hợp đồng cho vay kiêm thể chấp xe ô tô số 433/2020/HDTD/QNM/01 ngày 17/11/2020;

+ 01 (một) xe ô tô FORLAND; số loại: THACO FD700B; Màu: Xanh; Biển kiểm soát: 92C-194.34; Số khung: RNHD70FACMT035893; Số máy: 4DW9395E4B0496528. Theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 92 008026 do Phòng Cảnh sát giao thông công an tỉnh Quảng Nam cấp ngày 20/12/2021 đứng tên Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B. Theo Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 443/2021/HDTD/QNM/01 ngày 27/12/2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP A khởi kiện bị đơn Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B yêu cầu thanh toán nợ vay theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô, hợp đồng cho vay từng lần hai bên đã ký kết, trường hợp không thanh toán được nợ thì yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Bị đơn Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B có trụ sở tại phường Hương Trà, thành phố Đà Nẵng. Xét thấy, đây là tranh chấp giữa pháp nhân với pháp nhân, do đó quan hệ pháp luật trong vụ án xác định là tranh chấp kinh doanh thương mại về hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 5-Đà Nẵng theo quy định tại Điều 30, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Sự vắng mặt của bị đơn tại phiên tòa: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Đà Nẵng thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng để giải quyết vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa, căn cứ quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

Ngân hàng TMCP A, chi nhánh Quảng Nam và Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B ký kết các hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp: Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 433/2020/HDTD/QNM/01 ngày 17/11/2020, Hợp đồng cho vay từng lần số 433/2020/HDTD/QNM/02 ngày 17/11/2020, Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 443/2021/HDTD/QNM/61 ngày 27/12/2021, Hợp đồng cho vay từng lần số 443/2021/HDTD/QNM/02 ngày 27/12/2021 và khế ước giải ngân và nhận nợ số 433/2020/GNN/QNM/01 ngày 17/11/2020, khế ước giải ngân và nhận nợ số 433/2020/GNN/QNM/02 ngày 17/11/2020, khế ước giải ngân và nhận nợ số 443/2021/GNN/QNM/01 ngày 27/12/2021, khế ước giải ngân và nhận nợ số 443/2021/GNN/QNM/02 ngày 27/12/2021, Ngân hàng TMCP A đã giải ngân và Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B đã nhận số tổng số tiền vay là 1.014.000.000 đồng; quá trình thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay, Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B đã trả cho Ngân hàng TMCP A số tiền nợ gốc 482.993.505 đồng, lãi 226.422.279 đồng, kể từ kỳ trả nợ tháng 02/2024 đến nay Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ và khoản nợ đã chuyển nợ quá hạn. Tính đến ngày 28/7/2025, Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B còn nợ Ngân hàng TMCP A số tiền 636.804.715 đồng, bao gồm: nợ gốc: 531,006,495 đồng; nợ lãi: 105.470.789 đồng (trong đó: lãi trong hạn: 67.967.945 đồng; lãi phạt: 37.502.844 đồng). Xét Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 433/2020/HDTD/QNM/01 ngày 17/11/2020, Hợp đồng cho vay từng lần số 433/2020/HDTD/QNM/02 ngày 17/11/2020, Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 443/2021/HDTD/QNM/61 ngày 27/12/2021 và Hợp đồng cho vay từng lần số 443/2021/HDTD/QNM/02 ngày 27/12/2021 đảm bảo về hình thức, nội dung, điều kiện có hiệu lực của hợp đồng được quy định tại các Điều 117, 398, 401 và 463 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên phát sinh hiệu lực pháp luật. Do đó, các bên phải thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đã thỏa thuận trong các hợp đồng. Việc Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo đúng cam kết là vi phạm nghĩa vụ trả nợ các bên đã thỏa thuận tại các Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô và hợp đồng cho vay từng lần hai bên đã ký kết. Vì vậy, Ngân hàng TMCP A khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B thanh toán toàn bộ số nợ gốc và nợ lãi theo các hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô và hợp đồng cho vay từng lần đã ký kết tính đến ngày 28/7/2025 với số tiền 636.804.715 đồng, gồm: Nợ gốc : 531,006,495 đồng; nợ lãi: 105.470.789 đồng (trong đó: lãi trong hạn: 67.967.945 đồng; lãi phạt: 37.502.844 đồng) là có căn cứ chấp nhận.

Xét yêu cầu được xử lý tài sản thế chấp của Ngân hàng TMCP A để thu hồi nợ trong trường hợp Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, thì thấy: Để đảm bảo cho khoản vay, Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B đã thế chấp các tài sản:

+ 01 Xe ô tô Hyundai; số loại: Tucson; Màu: Đỏ; Biển kiểm soát: 92A-227.04; Số khung: RLUC9W12BLN024659; Số máy: G4FJLH803006. Theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 045323 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Nam cấp ngày 14/11/2020 đứng tên Công Ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B. Theo Hợp đồng cho vay kiêm thể chấp xe ô tô số 433/2020/HDTD/QNM/01 ngày 17/11/2020.

+ 01 Xe ô tô FORLAND; số loại: THACO FD700B; Màu: Xanh; Biển kiểm soát: 92C-194.34; Số khung: RNHD70FACMT035893; Số máy: 4DW9395E4B0496528. Theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 92 008026 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Tỉnh Quảng Nam cấp ngày 20/12/2021 đứng tên Công Ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B. Theo Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 443/2021/HDTD/QNM/01 ngày 27/12/2021

Xét thấy, các Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô được ký kết giữa Ngân hàng TMCP A-chi nhánh Quảng Nam và Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B đảm bảo về hình thức, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; tại thời điểm thế chấp, tài sản thế chấp thuộc sở hữu của Công Ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B, tài sản thế chấp được đăng ký bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật nên phát sinh hiệu lực. Do vậy, yêu cầu của Ngân hàng TMCP A đề nghị được xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ đối với các khoản vay là phù hợp với thỏa thuận tại hợp đồng hai bên đã ký kết nên yêu cầu của nguyên đơn về việc xử lý tài sản thế chấp là có căn cứ chấp nhận.

[3] Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và chi phí tố tụng khác: Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận toàn bộ nên Ngân hàng TMCP A không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp; Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội với số tiền là 29.472.188 *(hai mươi chín triệu bốn trăm bảy mươi hai nghìn một trăm tám mươi tám)* đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 117, 299, 307, 317, 318, 319, 320, 398, 401, 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 91, 94, 95, 98 Luật các Tổ chức Tín dụng năm 2010; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP A với bị đơn Công Ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B.

- Buộc bị đơn Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B có nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho Ngân hàng TMCP A tính đến ngày 28/7/2025 số tiền 636.804.715 *(sáu trăm ba mươi sáu triệu tám trăm lẻ bốn nghìn bảy trăm mười lăm)* đồng, gồm: Nợ gốc: 531,006,495 đồng; nợ lãi: 105.470.789 đồng (trong đó: lãi trong hạn: 67.967.945 đồng; lãi phạt: 37.502.844 đồng) và tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP A tiền lãi phát sinh từ ngày 29/7/2025 theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô, hợp đồng cho vay từng lần và các khế ước nhận nợ hai bên đã ký kết cho đến khi trả

xong toàn bộ khoản nợ vay.

Trường hợp bị đơn Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ, thì Ngân hàng TMCP A có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý các tài sản thế chấp để thu hồi nợ, gồm: 01 (một) Xe ô tô Hyundai; số loại: Tucson; Màu: Đỏ; Biển kiểm soát: 92A-227.04; Số khung: RLUC9W12BLN024659; Số máy: G4FJLH803006. Theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 045323 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Nam cấp ngày 14/11/2020 đứng tên Công Ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế 599 Quảng Nam. Theo Hợp đồng cho vay kiêm thể chấp xe ô tô số 433/2020/HDTD/QNM/01 ngày 17/11/2020; 01 (một) xe ô tô FORLAND; số loại: THACO FD700B; Màu: Xanh; Biển kiểm soát: 92C-194.34; Số khung: RNHD70FACMT035893; Số máy: 4DW9395E4B0496528. Theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 92 008026 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Nam cấp ngày 20/12/2021 đứng tên Công Ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B. Theo Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 443/2021/HDTD/QNM/01 ngày 27/12/2021. Nếu số tiền thu được không đủ thanh toán hết các khoản nợ thì Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B phải tiếp tục trả số nợ còn thiếu cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ.

[2] Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bị đơn Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B phải chịu 29.472.188 *(hai mươi chín triệu bốn trăm bảy mươi hai nghìn một trăm tám mươi tám)* đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP A số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp 13.870.000*(mười ba triệu tám trăm bảy mươi nghìn)* đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001837 ngày 03 tháng 03 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5-Đà Nẵng).

[3] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị đơn Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND Tp. Đà Nẵng;
- VKSND Khu vực 5-Đà Nẵng;
- Phòng THADS Khu vực 5-Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Thị Bé